

Số: /KH-UBND

Ba Động, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Ba Động

Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và công nghệ số quốc gia; Kế hoạch số 368-KH/TU ngày 24/5/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát động và tổ chức Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Công văn số 639/SKHCHN-BCVT&CĐS, ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã Ba Động xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể về vai trò quan trọng của công nghệ số và phổ cập kỹ năng số trong phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Tạo điều kiện để mọi người dân tiếp cận, học tập và ứng dụng các kiến thức, kỹ năng số, thu hẹp khoảng cách số, nâng cao chất lượng cuộc sống và năng lực tham gia vào quá trình công nghệ số.
- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ và chương trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu:

- Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận thôn, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên tiên phong gương mẫu thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.
- Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt của đời sống, giúp người dân kết

nổi, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số. Chú trọng tính sáng tạo, linh hoạt trong các hình thức, phương pháp phổ cập kỹ năng số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và truyền thông.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào “Bình dân học vụ số” phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính phủ, xã hội số và hướng tới mục tiêu Việt Nam sớm trở thành quốc gia số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025:

- 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- 70% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về công nghệ số, kỹ năng số trên nền tảng VNED.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về công nghệ số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về công nghệ số, kỹ năng số trên nền tảng VNED.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, Tổ hợp tác có

kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền:

- Tổ chức lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” trên toàn xã, dự kiến trong tháng 10/2025 (*dự kiến chọn ngày 10/10/2025 kết hợp triển khai Ngày chuyển đổi số quốc gia*).

- Triển khai đa dạng các hình thức, phương thức truyền thông:

+ Đài truyền thanh của xã: Xây dựng các bản tin, chương trình phát thanh chuyên đề về công nghệ số, kỹ năng số, các hoạt động của Phong trào; tăng cường thời lượng phát sóng, đặc biệt vào các khung giờ có đông người nghe; đa dạng hóa nội dung, hình thức thể hiện để thu hút sự quan tâm của người dân.

+ Trang thông tin điện tử của xã: Mở chuyên đề "Bình dân học vụ số" trên chuyên trang Chuyển đổi số (*bài viết giới thiệu về AI, hướng dẫn sử dụng AI...*); đặt banner, hình ảnh, đăng tải video....

+ Đẩy mạnh truyền thông trên môi trường mạng xã hội như: Zalo, Facebook...: Chia sẻ thông tin, tài liệu, video hướng dẫn; chia sẻ kinh nghiệm trực tuyến; giải đáp thắc mắc, hỗ trợ người dân trong quá trình học tập, ứng dụng kỹ năng số.

+ Treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích: Tại các trục đường chính, các khu vực công cộng, các cơ quan, đơn vị, trường học, Nhà văn hóa thôn...

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của quốc gia và của xã.

2. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước:

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức về công nghệ số và kỹ năng số, bao gồm kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, phù hợp với lộ trình công nghệ số của từng cơ quan, đơn vị.

- Lồng ghép nội dung về công nghệ số, kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và các chương trình đào tạo, tập huấn khác theo quy định, nhằm từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

3. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh:

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng số vào chương trình giảng dạy phù hợp với từng cấp học, đặc biệt chú trọng kỹ năng sử dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình dạy và học.

- Đẩy mạnh công nghệ số trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã; phát triển các mô hình giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập, qua đó giúp học sinh từng bước hình thành, rèn luyện kỹ năng số.

- Phát huy vai trò xung kích của học sinh trong các hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng, ưu tiên hỗ trợ người thân, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần lan tỏa hiệu quả công nghệ số đến toàn xã hội.

4. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Phối hợp với các đơn vị viễn thông như VNPT, VIETTEL, MOBIFONE... tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng công nghệ số, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

5. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ trực tiếp nhằm trang bị kỹ năng số thiết thực cho người dân. Nội dung tập trung vào những kiến thức dễ hiểu, có thể áp dụng ngay trong cuộc sống hằng ngày, gắn với việc triển khai các đề án về công nghệ số quốc gia. Khuyến khích người dân chủ động học tập thông qua các nền tảng học trực tuyến.

- Huy động sự phối hợp giữa các thôn với Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội Cựu chiến binh để cử lực lượng tình nguyện viên, hội viên có hiểu biết công nghệ trực tiếp hướng dẫn người dân, lao động phổ thông trong việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số cơ bản.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” dành cho người cao tuổi, chú trọng kỹ năng sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo đảm an toàn thông tin và tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình phù hợp theo từng nhóm đối tượng. Duy trì, nâng cấp Trang thông tin điện tử xã bảo đảm thân thiện, dễ sử dụng.

- Tăng cường hỗ trợ người nghèo, người dân khu vực nông thôn trong việc tiếp cận, sử dụng các nền tảng và dịch vụ số thông qua việc triển khai đồng bộ các chính sách an sinh số, nhằm thu hẹp khoảng cách số giữa các khu vực.

- Xây dựng kế hoạch Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã dự kiến trong tháng 10/2025.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã và các kênh truyền thông mạng xã hội. Tăng cường lan tỏa thông tin bằng nhiều hình thức phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và đánh giá, xác nhận mức độ phổ cập kỹ năng số cho 04 nhóm đối tượng: **(1)** Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; **(2)** Học sinh; **(3)** Người lao động trong doanh nghiệp; **(4)** Người dân.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số, công nghệ số, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Hướng dẫn khai thác, sử dụng các công cụ, nền tảng trợ lý ảo phục vụ học tập kỹ năng số, công nghệ số do Bộ Khoa học và Công nghệ cung cấp.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo hạ tầng mạng, kết nối Internet phục vụ triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn.

- Hướng dẫn các thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học tập kỹ năng số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn> do Bộ Công an chủ trì (đăng ký tài khoản và đăng nhập bằng VNeID), nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) như <https://chuyendoiso.mobiedu.vn/> hoặc các Nền tảng học trực tuyến mở đại trà khác để tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác triển khai đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đạt trên 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân về Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số theo Nghị quyết số 13-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và hướng dẫn đăng ký, sử dụng chữ ký số trên ứng dụng VNeID cho người dân và doanh nghiệp có liên quan.

- Lồng ghép Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ công nghệ số của xã, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Biên soạn tin, bài đăng tải lên Trang thông tin điện tử xã; tăng thời lượng

phát sóng tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh xã về phổ biến sâu rộng về công nghệ số và Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xã định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, kết quả triển khai Phong trào; đề xuất giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” theo quy định hiện hành; lên phương án bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch đối với các nhiệm vụ, giải pháp cần đầu tư kinh phí như: Xây dựng và duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), kinh phí triển khai hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng; các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng (*Mạng lưới “Đại sứ số”*; *Phong trào “Gia đình số”*; *Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”*; *Mô hình “Mỗi công dân - Một định danh số”*; *Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”*; *Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số*).

- Chủ trì việc xây dựng và triển khai Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (*Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số*), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chủ trì việc xây dựng và triển khai Mạng lưới “Đại sứ số”: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) – Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 05 “mentee”; Bố trí ít nhất 01 nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn người dân đến làm thủ tục hành chính đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

4. Công an xã

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, các ban, ngành, đoàn thể và phòng chuyên môn hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, thực hiện xác thực tài khoản mức độ 2 và tuyên truyền về mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”.

- Chủ trì việc xây dựng và triển khai Mô hình “Mỗi công dân - Một định danh số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID để truy cập, học tập trên nền tảng học trực tuyến “Bình dân học vụ số”, phục vụ phổ cập kỹ năng số, đảm bảo định danh và xác thực người học.

- Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong triển khai các hoạt động của Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công nghệ số.

- Tích cực lồng ghép nội dung của Phong trào vào các chương trình, kế hoạch về công nghệ số và cải cách hành chính theo hướng dẫn của cấp trên.

5. Các Trường học trên địa bàn xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình công nghệ số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường đề học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả công nghệ số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đóng góp về cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong ngành giáo dục và đào tạo.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" tại khu dân cư phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng về chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số" nhằm cung cấp thông tin về Phong trào tới đông đảo các tầng lớp nhân dân với nhiều phương thức khác nhau. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng, người có uy tín tham gia tuyên truyền, lan tỏa phong trào.

- Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số". Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia và của xã.

- Phát động Phong trào "*Gia đình số*": Mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

7. Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn

- Thường xuyên tổ chức các buổi hỗ trợ trực tiếp tại thôn, xóm,...; cập nhật kỹ năng số cho người dân.

- Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" với phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", nhất là ở vùng nông thôn, những nơi có điều kiện khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

8. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số". Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, vận động hội viên, đoàn viên, quần chúng Nhân dân tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Lồng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ trì, phát động, nhất là phong trào "*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*".

9. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã là lực lượng xung kích và quan trọng trong công cuộc công nghệ số của xã, chủ động xây dựng kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và Nhân dân trên địa bàn.

- Chủ trì triển khai Chiến dịch "*Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số*": Thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số; tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào báo cáo định kỳ về công nghệ số năm 2025 (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp

Trên đây là kế hoạch triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Ba Động./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Công an xã, BCH Quân sự xã;
- Các Phòng: VH-XH, Kinh tế xã;
- Các Trung tâm thuộc UBND xã;
- Các Trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Các đơn vị trên địa bàn xã;
- 10 Tổ công nghệ số cộng đồng tại thôn;
- TTĐT xã;
- Lưu: VT, PVHXX (Sâm).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Minh Đôi